

Số: DBLU_17/05h30/DBQG

Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2024

TIN LŨ ĐẶC BIỆT LỚN TRÊN SÔNG THAO
TIN LŨ KHẨN CẤP
TRÊN SÔNG LÔ, SÔNG CẦU, SÔNG THƯƠNG, SÔNG HOÀNG LONG
TIN LŨ TRÊN SÔNG THÁI BÌNH, SÔNG LỤC NAM VÀ SÔNG HỒNG

1. Hiện trạng diễn biến lũ đã qua

Lũ trên sông Thao tại Yên Bái đang xuống nhưng vẫn ở trên mức nước lũ lịch sử năm **1968 (34,42m)**; tại Phú Thọ đang biến đổi chậm.

Lũ trên sông Lô (Tuyên Quang, Phú Thọ), sông Cầu (Bắc Ninh), sông Thương (Bắc Giang), sông Thái Bình (Hải Dương), sông Hồng (Hà Nội), sông Hoàng Long (Ninh Bình) đang lên; sông Lục Nam (Bắc Giang) đang xuống.

Mức nước lúc 05h/11/9, trên các sông như sau:

- Trên sông Thao tại Yên Bái **34,79m**, trên BĐ3 **2,79m**, trên mức lũ lịch sử năm **1968 (34,42m) 0,37m**; tại Phú Thọ 18,27m, trên BĐ2 0,07m;
- Trên sông Cầu tại Đáp Cầu **7,14m**, trên BĐ3 **0,84m**;
- Trên sông Thương tại Phủ Lạng Thương **7,05m**, trên BĐ3 **0,75m**;
- Trên sông Lô tại Tuyên Quang **27,73m**, trên BĐ3 **1,73m**; tại Vụ Quang 20,89m, trên BĐ3 0,39m.
- Trên sông Hoàng Long tại Bến Đé **4,46m**, trên mức BĐ3 **0,46m**;
- Trên sông Thái Bình tại Phả Lại 5,77m, dưới mức BĐ3 0,23m;
- Trên sông Hồng tại Hà Nội 10,76m, trên BĐ2 0,26m.

2. Dự báo:

Trong 12 giờ tới:

- Lũ trên sông Thao tại Yên Bái tiếp tục xuống nhưng vẫn trên mức **BĐ3**; tại Phú Thọ biến đổi chậm ở mức **BĐ2**.

- Lũ trên sông Lô tại Tuyên Quang có khả năng đạt đỉnh 27,80m, trên **BĐ3 1,80m** vào sáng sớm nay (11/9) sau đó xuống chậm; tại Vụ Quang tiếp tục lên và đạt đỉnh ở mức 21,00m, trên mức **BĐ3 0,50m** vào trưa nay (11/9) sau đó xuống;

- Lũ trên sông Cầu tiếp tục lên và ở trên mức **BĐ3**
- Lũ trên sông Thương sẽ biến đổi chậm ở trên mức **BĐ3**
- Lũ trên sông Lục Nam xuống chậm nhưng vẫn ở trên mức **BĐ2**
- Lũ trên sông Thái Bình tiếp tục lên mức **BĐ3**
- Lũ trên sông Hoàng Long sẽ biến đổi chậm trên mức **BĐ3**
- Lũ trên sông Hồng tại Hà Nội có khả năng đạt đỉnh vào trưa ngày **11/9** và trên mức **BĐ2**

Trong 12- 24 giờ tiếp theo:

- Lũ trên sông Thao tại Yên Bái tiếp tục xuống chậm nhưng vẫn trên mức **BĐ3**; tại Phú Thọ xuống chậm dưới mức **BĐ2**

- Lũ trên sông Lô tại Tuyên Quang sẽ xuống chậm nhưng vẫn ở trên mức BĐ3; tại Vụ Quang sẽ xuống nhưng vẫn ở trên mức BĐ2
 - Lũ trên sông Cầu tại Đáp Cầu tiếp tục lên chậm ở trên mức BĐ3
 - Lũ trên sông Thương biến đổi chậm ở trên mức BĐ3
 - Lũ trên sông Lục Nam biến đổi chậm ở trên mức BĐ2
 - Lũ trên sông Thái Bình tiếp tục lên chậm trên mức BĐ3
 - Lũ trên sông Hoàng Long sẽ xuống chậm nhưng vẫn trên mức BĐ3
 - Lũ trên sông Hồng tại Hà Nội sẽ xuống chậm và ở dưới mức BĐ2
- (Chi tiết mực nước thực đo, dự báo các điểm trong Phụ lục 1).

Cảnh báo: Trong 12 đến 24 giờ tới, mực nước các trạm hạ lưu hệ thống sông Hồng- Thái Bình lên mức BĐ3 và trên BĐ3. Mực nước lũ lên cao gây ngập lụt tại các vùng trũng thấp ven sông, bãi bồi ngoài đê chính, gây tràn vỡ các đê bồi ven sông, sạt lở đê kè ảnh hưởng nghiêm trọng đến các vị trí xung yếu thuộc hệ thống đê, kè, công trình ven sông thuộc các tỉnh: Hà Nội, Hà Nam, Nam Định, Hải Dương, Hưng Yên, Thái Bình, Ninh Bình.

3. Cảnh báo nguy cơ ngập lụt, khả năng xảy ra các thiên tai khác đi kèm

Nguy cơ cao xảy ra ngập lụt tại các vùng trũng thấp ven sông tại các tỉnh Lạng Sơn, Cao Bằng, Lào Cai, Yên Bái, Phú Thọ, Bắc Giang, Bắc Kạn, Thái Nguyên, Hòa Bình; lũ quét và sạt lở đất trên các sườn dốc ở khu vực vùng núi Bắc Bộ (*thông tin dự báo, cảnh báo lũ quét, sạt lở đất thời gian thực được cung cấp trực tuyến trên trang thông tin điện tử của Tổng cục Khí tượng Thủy văn tại địa chỉ: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn/> và trong bản tin riêng cảnh báo lũ quét, sạt lở đất*).

(Chi tiết huyện có nguy cơ ngập lụt trong Phụ lục 2).

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ: Cấp 3

5. Cảnh báo tác động của lũ:

Lũ trên các sông, suối lên gây ngập lụt tại các vùng trũng thấp ven sông, bờ bãi ven sông bị nước xâm lấn, nhiều diện tích bãi nổi giữa sông bị ngập sâu. ảnh hưởng tới các hoạt động giao thông đường thủy, nuôi trồng thủy sản, sản xuất nông nghiệp dân sinh và các hoạt động kinh tế xã hội, đặc biệt tại hạ lưu sông Hồng-Thái Bình.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 09h00 ngày 11/9/2024

Tin phát lúc: 05h30

GIÁM ĐỐC

Mai Văn Khiêm

Phụ lục 1. Bảng trị số mực nước thực đo và dự báo

Sông	Trạm	Yếu tố	Thực đo	Dự báo									
			05h/11/9	07h/11/9	13h/11/9	19h/11/9	01h/12/9	07h/12/9	13h/12/9	19h/12/9	01h/13/9	H đỉnh	Thời gian xuất hiện
Thao	Yên Bái	H (cm)	3479	3470	3420	3380	3320						
		So sánh (cm)	>BĐ3 279	>BĐ3 270	>BĐ3 220	>BĐ3 180	>BĐ3 120						
Cầu	Đáp Cầu	H (cm)	714	720	735	745	750						
		So sánh (cm)	>BĐ3 84	>BĐ3 90	>BĐ3 105	>BĐ3 115	>BĐ3 120						
Thương	Phủ Lạng Thương	H (cm)	705	710	720	725	725					730	
		So sánh (cm)	>BĐ3 75	>BĐ3 80	>BĐ3 90	>BĐ3 95	>BĐ3 95					>BĐ3 100	Chiều tối 11/9
Thái Bình	Phả Lại	H (cm)	577	590	600	615	625	635	645				
		So sánh (cm)	<BĐ3 23	<BĐ3 10	BĐ3	>BĐ3 15	>BĐ3 25	>BĐ3 35	>BĐ3 45				
Lô	Tuyên Quang	H (cm)	2773	2780	2730	2710	2680					2780	Sáng sớm ngày 11/9
		So sánh (cm)	>BĐ3 173	>BĐ3 180	>BĐ3 130	>BĐ3 110	>BĐ3 80					>BĐ3 170	
	Vụ Quang	H (cm)	2089	2100	2080	2060	2040					2100	Trưa ngày 11/9
		So sánh (cm)	>BĐ3 39	>BĐ3 50	>BĐ3 30	>BĐ3 10	<BĐ3 10					>BĐ3 50	
Hoàng Long	Bến Đé	H (cm)	445	460	450	430	420					470	Sáng ngày 11/9
		So sánh (cm)	>BĐ3 45	>BĐ3 60	>BĐ3 50	>BĐ3 30	>BĐ3 20					>BĐ3 70	
Hồng	Hà Nội	H (cm)	1076	1090	1080	1040	1000	980	950	910	870	1100	Sáng ngày 11/9
		So sánh (cm)	>BĐ2 26	>BĐ2 40	>BĐ2 30	<BĐ2 10	>BĐ1 50	>BĐ1 30	BĐ1	<BĐ1 40	<BĐ1 80	>BĐ2 50	

Phụ lục 2. Nguy cơ ngập lụt ở các vùng trũng, thấp tại các Quận/ huyện

TT	Tỉnh	Quận/Huyện có nguy cơ ngập lụt
1	Yên Bái	Yên Bái, Trấn Yên, Văn Yên, Văn Trấn, Lục Yên, Yên Bình, Trạm Tấu
2	Bắc Giang	Tp Bắc Giang, Hiệp Hòa, Việt Yên, Lục Ngạn, Lạng Giang, Lục Nam
3	Thái Nguyên	Tp. Thái Nguyên, Tp. Sông Công, Phú Lương, Đồng Hỷ, Phú Bình, Tx. Phổ Yên
4	Bắc Ninh	Tp Bắc Ninh, Yên Phong,
6	Phú Thọ	Tân Sơn, Thanh Sơn, Tam Nông, Yên Lập, Hạ Hòa, Thanh Ba, Cẩm Khê, Lâm Thao, Đoan Hùng.
7	Tuyên Quang	Hàm Yên, Chiêm Hóa, Thành phố Tuyên Quang, Yên Sơn, Sơn Dương
8	Hà Nội	Bãi giữa, ven sông Hồng thuộc các quận Tây Hồ, Long Biên, Hoàn Kiếm, Gia Lâm
9	Ninh Bình	Nho Quan, Gia Viễn, Thành phố Ninh Bình